TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHƯỚC LONG** **TỈNH BẠC LIÊU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 52/2017/QĐST_DS	Phước Long, ngày 12 tháng 12 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 04/12/2017, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 138/2017/TLST-DS ngày 03 tháng 10 năm 2017.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I/.Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Lê Hoàng G, sinh năm 1991.

Địa chỉ: ấp N, xã M, huyện V, tỉnh Kiên Giang.

- Bị đơn: Chị Lê Thị D, sinh năm 1990.

Địa chỉ: ấp A, xã M, huyện P, tỉnh Bạc Liêu.

II/.Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/.Tính đến ngày 04/12/2017, chị Lê Thị D còn thiếu anh Lê Hoàng G số tiền mua bán tôm là 125.843.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng). Chị Lê Thị D thống nhất và đồng ý thanh toán số tiền 125.843.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng) trên cho anh Lê Hoàng G.

Buộc chị Lê Thị D có nghĩa vụ thanh toán cho anh Lê Hoàng G số tiền 125.843.000 đồng (Một trăm hai mươi lăm triệu, tám trăm bốn mươi ba nghìn đồng).

2/.Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch các bên đương sự thỏa thuận: Các đương sự thống nhất thỏa thuận án phí sơ thẩm có giá ngạch là 3.146.000 đồng chị Lê Thị D phải chịu.

Hoàn lại cho anh Lê Hoàng G số tiền tạm ứng án phí 3.146.000 đồng theo biên lai thu số 0009990 ngày 03 tháng 10 năm 2017 tại Cơ quan Thi hành án dân sự huyện Phước Long, tỉnh Bạc Liêu.

3/.Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

III/. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV/. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:
- VKSND huyện Phước Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Hồ Huỳnh Tố Hiền